

Bản án số: 211/2019/HSST

Ngày 28/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc Anh;

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Sơn; Ông Nguyễn Văn Sâm

. - ***Thư ký phiên toà:*** Ông Vũ Mạnh, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Mai Anh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 28/8/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 201/2019/HSST ngày 25/7/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2019/QĐXXST-HS ngày 14/8/2019 đối với bị cáo:

Lê Thị Thiên T, sinh năm 1980

ĐKHKT: Thôn 4, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân L, sinh năm 1960; Con bà Phan Thị H, sinh năm 1960. Gia đình có 05 anh em, bị cáo là thứ nhất; Chồng: Nguyễn Văn Q sinh năm 1975 (đã ly hôn); Có 04 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2019 đến nay, có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Thế A, sinh năm 1994

HKTT: Khu 1, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt)

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1990

HKTT: Khu 10, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt)

Chị Nguyễn Thanh V, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Phòng 1605 – tầng 16 – Tòa nhà CT2B – Chung cư G, 885 đường T, phường H, quận H, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989

Nơi cư trú: thôn B, xã Y, huyện T, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

Chị Lê Thị Y, sinh năm 1997

Cư trú: Nhà Nghỉ H, đường Á, khu Y, phường K, thành phố B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, với nội dung vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo có hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn B và Lê Thị Thiên T có quan hệ quen biết nhau nên tối ngày 28/04/2019, B nhắn tin cho T bằng tài khoản Zalo “Minhb” vào tài khoản Zalo của T là “Make up T” bảo T xuống Bắc Ninh chơi và rủ thêm hai người bạn nữa đi cùng để đi ăn rồi đi nhà nghỉ với B và bạn của B. T hiểu ý B bảo T rủ hai người để bán dâm cho B và bạn của B, T đồng ý. B và T thỏa thuận với nhau nếu T rủ được hai người bán dâm cho B và bạn của B thì B sẽ trả cho mỗi người bán dâm 2.000.000đ/01 người/ 01 lần bán dâm, trả cho T 1.000.000đ tiền công môi giới và 1.000.000đ tiền xe đi lại. Sau đó T nhắn tin, gọi điện rủ N, V (đều là bạn của T) đi cùng xuống Bắc Ninh. T nói với N và V là đi cùng T sang Bắc Ninh đi chơi, đi ăn, đi hát với B vì B có hai người bạn nữa, B sẽ trả cho N và V, mỗi người số tiền 2.000.000 đồng. V và N hiểu ý T là rủ V và N đi bán dâm cho khách và mỗi người sẽ được 2.000.000đ, V và N đồng ý.

Đến khoảng 17 giờ ngày 29/04/2019, T thuê xe taxi của một người không quen biết đến đón N và V đi từ Hà Nội về thành phố Bắc Ninh gặp B. Khoảng 17h30, khi T, N và V đến thành phố Bắc Ninh, B đi xe taxi đón T, N và V đến quán gà Quốc Hiệu, thuộc khu Y, phường K, thành phố B để ăn tối. Khi B, T, N và V ngồi một lúc thì có Hoàng Thế A, Nguyễn Thế A, sinh năm 1985, HKTT: Khu N, phường K, thành phố Bắc Ninh và Nguyễn Thế T, sinh năm 1998, HKTT: Thôn C, xã N, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh (là bạn của B) đến ăn cùng. Trong quá trình ăn, B đưa cho T số tiền 6.000.000đ trước mặt mọi người nhưng T không cầm tiền luôn mà gọi B ra ngoài phòng cho kín đáo. Tại đây, B đưa cho T 6.000.000đ tiền môi giới và mua bán dâm, T cầm tiền rồi cả hai đi vào phòng ăn tiếp. Sau đó, T gọi lần lượt N và V ra ngoài phòng ăn, đưa cho mỗi người 2.000.000đ và nói tiền hôm nay đi chơi được của N và V, N và V đều hiểu đây là tiền bán dâm được, V và N cầm tiền rồi tắt cả lại vào phòng ăn tiếp. Ăn được một lúc, B, Hoàng Thế A, N, V đi xe taxi đến nhà nghỉ Hoàng Sa 2 thuê phòng và thực hiện hành vi mua bán dâm còn T, Nguyễn Thế A và T ngồi tại quán ăn đợi. Tại nhà nghỉ Hoàng Sa 2, Hoàng Thế A và V thuê phòng 401 còn B và N thuê phòng 402 để mua bán

dâm. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi B, Thế A, N, V đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị tổ công tác kiểm tra hành chính phát hiện, thu giữ vật chứng gồm: 01 bao cao su đã qua sử dụng tại phòng 401 và 02 bao cao su đã qua sử dụng tại phòng 402.

Ngày 30/04/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh bắt tạm giam đối với Lê Thị Thiên T về hành vi môi giới mại dâm và thu giữ của T 2.000.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu vàng.

Ngày 30/04/2019, V tự nguyện giao nộp 2.000.000đ là số tiền bán dâm được cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh, N tự nguyện giao nộp 2.000.000đ là số tiền bán dâm được cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh.

Cáo trạng số 158/CT - VKSTPBN ngày 25/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Lê Thị Thiên T về tội Môi giới mại dâm theo điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra B, Thế A, N và V đã khai nhận người môi giới cho các đối tượng mua bán dâm là Lê Thị Thiên T. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Thiên T khai nhận T bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thiên T phạm tội Môi giới mại dâm.

Áp dụng: Điểm đ, Khoản 2, Khoản 4 Điều 328, Điều 38; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 BLHS, xử phạt:

Lê Thị Thiên T từ 36 đến 42 tháng tù. Phạt bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.000.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6 plus màu vàng.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các đối tượng mua bán dâm, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tin nhắn qua zalo về việc giao dịch mua bán dâm giữa bị cáo với B, phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ Hoàng Sa 2. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét T diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17h30' ngày 29/04/2019, tại quán ăn Quốc Hiệu, thuộc khu Yna, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Lê Thị Thiên T có hành vi môi giới cho 02 người là Nguyễn Thị N và Nguyễn Thanh V bán dâm cho Nguyễn Văn B và Hoàng Thế A để nhận 2.000.000 đồng. Đến khoảng 21h cùng ngày, khi Nguyễn Thị N và Nguyễn Thanh V đang bán dâm cho Nguyễn Văn B và Hoàng Thế A theo sự môi giới của Lê Thị Thiên T tại các phòng 401 và 402, Nhà nghỉ Hoàng Sa 2, đường Âu Cơ, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Môi giới mại dâm, phạm vào Điểm đ, Khoản 2, Điều 328 BLHS mà Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn T đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, đạo đức xã hội, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, chà đạp lên nhân phẩm, sức khoẻ của người phụ nữ. Hành vi phạm tội của bị cáo cũng là nguyên nhân lây lan các căn bệnh thế kỷ mà dư luận xã hội luôn lên án. Do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51 BLHS. Bởi vậy, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi của bị cáo nhằm mục đích vụ lợi nên cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về vật chứng: Số tiền 6.000.000đ thu của T, N và V là tiền môi giới và mua bán dâm nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại Iphon 6 Plus màu vàng thu của bị cáo T, chiếc điện thoại này bị cáo dùng để liên lạc việc môi giới mại dâm nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 03 bao cao su đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các giấy tờ cơ quan điều tra thu giữ của chị Lê Thị Y là chủ nhà nghỉ Hoàng Sa 2 gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; 01 giấy biên bản kiểm tra phòng cháy chữa cháy; 01 hợp đồng thuê nhà cơ quan điều tra đã trả lại chị Y nên không đề cập xem xét.

Liên quan trong vụ án này có Nguyễn Thị N và Nguyễn Thanh V là những người đã thực hiện hành vi bán dâm, Công an thành phố Bắc Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính đối với N và V là phù hợp.

Đối với các đối tượng tự khai nhận là Nguyễn Văn B và Hoàng Thế A là những người thực hiện hành vi mua dâm, quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, đã lợi dụng sơ hở, tự ý đi ra khỏi trụ sở, đến nay không liên lạc được. Qua xác minh tại Công an

phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh không có đối tượng nào có nhân thân như trên, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chị Lê Thị Y là chủ nhà nghỉ Hoàng Sa 2, chị Y không biết việc các đối tượng thuê phòng nghỉ để thực hiện hành vi mua bán dâm và khi thấy có dấu hiệu nghi vấn về việc các đối tượng thuê nhà nghỉ để thực hiện hành vi mua bán dâm thì chị đã kịp thời thông báo với Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh để đến kiểm tra, bắt giữ nên không đề cập xử lý đối với chị Y là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thiên T phạm tội Môi giới mại dâm.

Áp dụng Điểm đ , Khoản 2, Khoản 4, Điều 328; Điều 38; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 47 BLHS; Khoản 1, Khoản 3 Điều 329; Điều 106; Điều 136 BLTTHS : Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 31/12/2016 của Quốc Hội.

Xử phạt: Lê Thị Thiên T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 28/8/2019 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.000.000đ; 01 chiếc điện thoại Iphon 6 Plus màu vàng

Phạt bị cáo 10.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc niêm yết kết quả bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Ngọc Anh